**THIẾT KẾ BÀI HỌC KHOA HỌC THEO HƯỚNG HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM**

**Ngô Vũ Thu Hằng**

Khoa Giáo dục Tiểu học – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Email: [hangnvt@hnue.edu.vn](mailto:hangnvt@hnue.edu.vn); [xuyenchi06@gmail.com](mailto:xuyenchi06@gmail.com)

ĐTDĐ: 0912722590

**Tóm tắt**

Bài viết trình bày một thiết kế bài học cụ thể theo hướng học tập trải nghiệm dành cho nội dung khoa học ở tiểu học. Thiết kế bài học tập trung vào việc tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh thực hiện thay vì tái hiện những nội dung kiến thức đòi hỏi học sinh cần ghi nhớ như trong sách giáo khoa hiện hành. Học sinh trở thành chủ thể tích cực trong việc tham gia kiến tạo tri thức thông qua việc thực hiện các hoạt động giàu trải nghiệm, có tính thực tế cao. Các em không chỉ chiếm lĩnh được kiến thức mà còn là những kĩ năng khoa học cần thiết, đặc biệt là các kĩ năng tư duy khoa học. Ngoài ra, mô hình thiết kế này có thể giúp học sinh phát triển và nuôi dưỡng hứng thú học tập, thái độ tò mò khoa học, tình yêu đối với thế giới tự nhiên xung quanh, giúp các em nhận thấy được ý nghĩa của vấn đề được học, vận dụng điều được học vào trong cuộc sống thực tế, phát triển khả năng thẩm mĩ, sáng tạo cho các em. Thiết kế bài học này cho thấy sự khác biệt và tiến bộ so với thiết kế bài học trong sách giáo khoa ở chương trình hiện hành. Bài viết là sự hồi đáp tích cực đối với những lời kêu gọi về việc thực hiện đổi mới chương trình và hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, dạy và học khoa học ở bậc tiểu học.

**Từ khóa:** *Dạy học, trải nghiệm, khoa học, tiểu học, thiết kế*

**Đặt vấn đề**

Học tập theo hướng trải nghiệm đã và đang thu hút được sự chú ý của nhiều nhà giáo dục ở Việt Nam trong những năm gần đây. Điều này xuất phát từ những mong muốn tìm kiếm các giải pháp để giải quyết các vấn đề còn bất cập trong hoạt động dạy và học dưới trường phổ thông. Hoạt động dạy học đang gặp phải những vấn đề như: nặng về truyền thụ kiến thức hàn lâm, khô cứng, không gần gũi với đời sống của học sinh, thiếu tính dụng; học sinh thụ động và không có sự hứng thú trong giờ học, không trang bị được những kĩ năng và thái độ cần thiết để có thể trở thành những người học suốt đời và những công dân có đủ năng lực xây dựng, kiến thiết đất nước trong tương lai [10]. Đây được cho là hậu quả của chương trình, bài học thực hiện theo cách tiếp cận tập trung vào truyền thụ nội dung kiến thức thay vì tập trung vào hoạt động học, vào người học. Giờ học do đó có đặc điểm thiên về “tĩnh” (static learning) hơn là về “động” (active learning), dẫn đến thực trạng học sinh không được phát huy các năng lực tiềm ẩn của bản thân và giáo dục không làm tròn sứ mệnh được giao phó của mình.

Dạy học theo hướng trải nghiệm đặt trọng tâm vào người học với sự chú trọng các hoạt động trải nghiệm của học sinh nhằm giúp các em tự kiến tạo kiến thức, hình thành kĩ năng và thái độ học tích cực. Mặc dù lí thuyết về giáo dục trải nghiệm ra đời cách đây cả thế kỉ và được vận dụng nhiều ở các nước phương Tây, nó vẫn chưa thực sự đi vào trong các thiết kế, chương trình, bài học và trong các giờ học ở Việt Nam. Điều này một phần là do sự thống trị khá lâu của cách tiếp cận tập trung vào nội dung kiến thức – cách tiếp cận được cho là đơn giản nên thuận tiện, dễ dàng sử dụng trong việc biên soạn chương trình, thiết kế bài học, và thực hiện các hoạt động dạy học trên lớp. Một phần là do còn thiếu những nghiên cứu xác đáng về giáo dục và dạy học theo hướng trải nghiệm có tính ứng dụng cao với việc đưa ra những thiết kế cụ thể, hợp lí để có thể vận dụng vào trong hoạt động dạy học trong nhà trường, qua đó giúp học sinh được phát triển tốt cả về kiến thức, thái độ và kĩ năng. Tuy nhiên, trong bối cảnh xây dựng lại chương trình, sách giáo khoa như hiện nay, các nhà hoạch định chương trình đã khẳng định rõ ràng rằng việc xây dựng và đổi mới chương trình, bài học cần được thực hiện gắn liền với việc đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm trong quá trình học và các hoạt động mang tính trải nghiệm sáng tạo còn được coi là phần không thể thiếu trong chương trình đổi mới sau năm 2015 [3].

Môn Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học cũng nằm trong bối cảnh đổi mới, xây dựng lại chương trình hiện nay tại Việt Nam. Chương trình khoa học nói chung và môn Tự nhiên và Xã hội nói riêng hiện bị phê phán là lạc hậu và cần phải xem xét, thiết kế lại cho phù hợp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn đối với giáo dục [8]. Môn học này gắn liền với nhiệm vụ trang bị cho học sinh những kiến thức, kĩ năng chuyên biệt của môn khoa học và là môn học bắt buộc ở bậc tiểu học bởi ý nghĩa và tầm quan trọng của nó. Trong bối cảnh hiện nay của Việt Nam cũng như của thế giới, khi mà sự phát triển của mỗi quốc gia được cho là gắn liền với sự phát triển của khoa học công nghệ và sự cạnh tranh giữa các quốc gia được cho thực chất là cuộc chạy đua về giáo dục thì sự đầu tư cho giáo dục khoa học mang ý nghĩa chiến lược. Bậc tiểu học được cho là bậc học nền tảng mà ở đó những kiến thức, kĩ năng, thái độ học sinh được trang bị sẽ là những thứ căn bản để các em có thể phát triển tiếp sau này. Do đó, nếu xây dựng lại được một chương trình môn khoa học với các bài học được thiết kế hợp lí ngay từ đầu cấp sẽ có ý nghĩa giáo dục cao. Nó sẽ tạo cho học sinh một sự khởi đầu vững chắc để có thể phát triển tốt hơn trong những năm về sau.

Bài viết này nhằm trình bày một mô hình thiết kế bài học môn Tự nhiên và Xã hội, thuộc nội dung môn Khoa học, dành cho học sinh lớp 1 với sự vận dụng cách tiếp cận dạy học theo hướng trải nghiệm. Việc lựa chọn lớp 1 làm đối tượng nghiên cứu xuất phát từ thực tế gắn liền với hoạt động biên soạn chương trình, sách giáo khoa – vốn luôn cần được thực hiện trước tiên với các lớp đầu cấp. Hoạt động thiết kế được thực hiện với việc sử dụng những nguyên lí và đặc điểm của giáo dục trải nghiệm như là cơ sở lí thuyết để tác giả dựa vào và thiết kế nên các hoạt động của bài học. Ngoài ra, tác giả cũng có sự vận dụng tư tưởng thiết kế bài học môn khoa học trên thế giới gắn liền với việc giáo dục bản chất khoa học cho học sinh [1], tư tưởng dạy học tích hợp [7], dạy học thông qua hoạt động. Bên cạnh đó, tác giá có sự cân nhắc và xem xét những đặc điểm riêng của Việt Nam để làm cho bài học trở nên phù hợp với hoàn cảnh thực tế. Bài viết này là sự hồi đáp tích cực với những lời kêu gọi về việc xây dựng chương trình, bài học đổi mới nhằm phát huy năng lực học sinh, đồng thời đưa ra được một mô hình bài học Tự nhiên và Xã hội cụ thể có thể dùng để tham khảo hoặc sử dụng trong hoạt động biên soạn chương trình, sách giáo khoa, đáp ứng nhu cầu giáo dục trong thực tiễn hiện nay.

**Học tập theo hướng trải nghiệm**

Học tập theo hướng trải nghiệm được cho là có gốc rễ trong triết lí giáo dục của John Dewey, Jean Piaget và những người theo đuổi lí thuyết kiến tạo xã hội. Lí thuyết kiến tạo xã hội về học tập có thể được khái quát hóa bằng 5 nguyên lí chính [4] như sau:

1. Hoạt động học mang tính xã hội
2. Kiến thức của học sinh được hình thành dựa trên những kinh nghiệm, trải nghiệm đã có
3. Học sinh là người kiến tạo nên kiến thức
4. Các khía cạnh cá nhân con người của học sinh được kết nối trong khi học
5. Các cộng đồng học tập đều có thể tham gia và bình đẳng với nhau

Lí thuyết kiến tạo xã hội với sự chú trọng các hoạt động trải nghiệm đưa ra quá trình học tập cơ bản khác với các lí thuyết về hành vi gắn liền với các phương thức dạy học truyền thống, ở đó giáo viên là người tích cực, chủ động truyền tải kiến thức đến học sinh. Thống nhất với 5 nguyên lí của lí thuyết kiến tạo xã hội, học tập theo hướng trải nghiệm được mô tả gồm có những đặc điểm chính như sau:

1. Học tập được tiếp nhận tốt nhất trong quá trình, không phải kết quả.

Theo John Dewey, giáo dục là cuộc sống chứ không phải là sự chuẩn bị cho cuộc sống, cho một tương lai mơ hồ nào đó [6]. Do đó, trong hoạt động học tập, học sinh phải được tham gia với các hoạt động phong phú, đa dạng, gắn liền với cấu trúc phát triển nhận thức và được kết nối chặt chẽ với nhau để từ đó các em có thể được phát triển một cách toàn diện và sâu sắc. Dạy học theo thuyết hành vi thường chú trọng nhiều đến kết quả - với việc sử dụng các bài làm, bài thi của học sinh như những sản phẩm cuối cùng để đánh giá việc học của học sinh. Điều này đã tạo điều kiện cho cách dạy học thiên về nhồi nhét, truyền thụ áp đặt phát triển và dẫn đến việc học sinh bị phát triển lệch lạc, mất cân đối, nhớ được, thậm chí nói được lí thuyết nhưng thực hành vận dụng lại không được. Học theo cách như thế là *học để thi*, có tính đối phó với thực tế và có tác dụng ngắn hạn, nhất thời. Trong khi đó, ý nghĩa thực sự của giáo dục, của dạy học là để phục vụ cuộc sống, *học đế sống*, nhằm mang đến những tác dụng lâu dài, bền vững cho người học và cho cuộc sống (UNESCO). Tuy nhiên hiện nay ở Việt Nam, thực tế vẫn chủ yếu là học để thi và lối học vẹt thay vì học hiểu vẫn đang được duy trì khá phổ biến. Các giờ học nhìn chung còn đơn điệu, nhàm chán và học sinh không có nhiều hứng thú với việc học, thậm chí chán học, sợ học. Ở bậc tiểu học, khẩu hiệu “mỗi ngày đến trường là một ngày vui” chủ yếu vẫn mang tính hình thức.

1. Học tập là quá trình liên tục khởi nguồn từ kinh nghiệm

Sự phát triển nhận thức có tính liên tiến và tri thức thường được bắt nguồn từ cái có sẵn, nhờ có sự điều chỉnh nào đó về chất lượng mà trở thành những kinh nghiệm mới hay những tri thức mới [9]. Dewey cũng cho rằng cái học được trong một bối cảnh cụ thể sẽ tạo ra tri thức, kĩ năng như những công cụ có thể giải quyết hiệu quả các vấn đề xuất hiện trong các bối cảnh về sau. Do đó, trong dạy học, giáo viên không nên coi học sinh như những chiếc bình rỗng cần đổ đầy kiến thức hay như tờ giấy trắng cần được lấp đầy bởi những dòng chữ lí thuyết. Thay vào đó, kinh nghiệm hay trải nghiệm sẵn có của học sinh chính là “tài nguyên” cần được khai thác và làm giàu lên qua các hoạt động học, giúp thúc đẩy hoạt động học của học sinh và phát triển nhận thức cho chính các em [6]. Học sinh cần được “nhấn chìm” vào những bối cảnh, tình huống, nhiệm vụ học tập có tính thực tế ở đó các em được thực hành, thao tác chân tay, được thảo luận, tranh luận, đào sâu, lí giải lại những trải nghiệm, kiến thức sẵn có của mình và tự đi đến những kiến thức mới mà bài học hướng đến.

1. Học tập là sự tương tác giữa con người với môi trường

Trong giáo dục theo hướng trải nghiệm, mối quan hệ mang tính tương tác giữa con người với môi trường được biểu trưng hóa theo nghĩa đối ngẫu. Bản chất của học tập trải nghiệm được cho là một quá trình giao dịch (transaction) mà ở đó các thành viên thực hiện các hoạt động đàm phán, thương lượng như thể là mỗi người nỗ lực để tạo ra được ảnh hưởng và thỏa mãn được các nhu cầu cá nhân. Việc học theo nghĩa này là một quá trình năng động, tự định hướng và có thể ứng dụng không chỉ trong ngữ cảnh trên lớp mà còn trong cả cuộc sống hàng ngày [6]. Đặc điểm này đòi hỏi trong giờ học, học sinh không chỉ cần được “nhấn chìm” trong các bối cảnh, hình thức học tập có tính tương tác xã hội cao mà còn cần được làm việc, tương tác với các vật thật, bối cảnh, vấn đề thực tế thay cho sự tương tác qua tưởng tượng đến từ những con chữ lí thuyết viết trong sách giáo khoa. Với học sinh tiểu học, sự tương tác trong một môi trường giàu thực tế càng có nhiều ý nghĩa do đặc điểm nhận thức và tư duy trừu tượng của các em còn bị giới hạn theo sự phát triển tâm sinh lí lứa tuổi. Các em sẽ thấy dễ hiểu hơn khi được tiếp xúc vấn đề một cách trực quan và cảm nhận được sự gần gũi của nó với cuộc sống của mình.

1. Học tập là quá trình tạo ra tri thức

Dạy học theo hướng trải nghiệm coi trọng việc học sinh dựa vào những kinh nghiệm, hiểu biết có sẵn, mạnh dạn thể hiện ý kiến riêng trong khi vẫn duy trì thái độ mở đối với những ý kiến của người khác, cho dù đó là những ý kiến khác biệt. Bằng cách học cái mới từ những cái cũ, thông qua các hoạt động trao đổi, tương tác trong lớp, học sinh tự kiến tạo nên tri thức cho riêng mình và những kiến thức được tự kiến tạo như vậy sẽ được học sinh lưu giữ, ghi nhớ lâu hơn [6].

**Thiết kế bài học**

Dựa vào những nguyên lí giáo dục và đặc điểm của lí thuyết dạy học theo hướng trải nghiệm, tác giả đã tiến hành thiết kế một bài học Tự nhiên và Xã hội dành cho học sinh lớp 1. Hoạt động này được thực hiện với sự vận dụng lí thuyết về nghiên cứu dựa trên thiết kế của Astrtid Bulte và các cộng sự [5]. Tác giả dựa vào những kết quả phân tích vấn đề để đi đến được sự cần thiết của việc thiết kế bài học và đưa ra được mô hình khung bài học. Dựa vào mô hình khung, các nội dung chi tiết được hình thành và phát triển nên thành bài học cụ thể và có thể vận dụng vào trong giờ học trên lớp. Nội dung bài học được thiết kế là về “hoa”. Đây là một vấn đề khoa học gần gũi với lứa tuổi học sinh lớp 1 và nó cũng một trong những nội dung khoa học được dạy cho học sinh lớp 1 trong chương trình môn Tự nhiên và Xã hội hiện hành [2]. Dưới đây là bản thiết kế chi tiết dành cho bài “Hoa”:

**Mục tiêu**

Sau bài học này, học sinh sẽ biết:

1. *Kiến thức*

* Tên của một số loài hoa
* Hoa là một bộ phận của cây, có nhiều màu sắc, kiểu dáng khác nhau.
* Các bộ phận chính của hoa như là: cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa, đài hoa, đế hoa, cuống hoa
* Cây hoa được tạo ra từ hạt hoa, hay hoa chính là bộ phận sinh sản của cây
* Có nhiều loại hạt hoa khác nhau

1. *Kĩ năng*

* Thực hành và phát triển các kĩ năng: quan sát, mô tả, vẽ, tìm tòi, trao đổi, vận dụng…

1. *Thái độ, hành vi*

* Phát triển thái độ tò mò khoa học, ham tìm hiểu, khám phá
* Phát triển tư duy sáng tạo, thẩm mĩ…
* Yêu hoa lá, thiên nhiên
* Biết trồng hoa và chăm sóc cây hoa.

**Phương tiện, đồ dùng dạy học**

* Một số bông hoa tươi và hạt hoa thật để cho học sinh quan sát và tương tác
* Một số bông hoa đã được ép khô và bưu thiếp hoa khô để làm mẫu cho học sinh quan sát
* Một số hình vẽ bông hoa để trình chiếu
* Phiếu thảo luận theo nhóm
* Bút chì, bút màu…

**Khung bài học, hoạt động dạy học, và những mong đợi giáo dục tương ứng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Giáo viên** | **Học sinh** | **Hình thức** | **Mong đợi đối với HS** |
| **THU HÚT** | - Đố học sinh: “Đó là một bộ phận của cây, thường rất đẹp, rất thơm và hay được mọi người ngắm. Đó là gì?”  - Hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về một số loài hoa, đặc điểm, cấu tạo của chúng, hoa có từ đâu và những ích lợi chúng có thể mang lại. | - Trả lời: Là HOA | Toàn lớp | - Bị thu hút vào vấn đề của bài học |
| **TRẢI NGHIỆM – KHÁM PHÁ** | - Yêu cầu học sinh quan sát một số bông hoa thật (do GV chuẩn bị hoặc do học sinh chuẩn bị)  - Yêu cầu học sinh trao đổi với nhau về bông hoa và trả lời các câu hỏi:  + Là gì?  + Có những đặc điểm gì? | - Quan sát các bông hoa thật từ bên ngoài  - Trao đổi với bạn về:  + Tên bông hoa  + Màu sắc của bông hoa  + Mùi hương của bông hoa  + Cảm giác khi sờ vào bông hoa  - 1 – 2 HS lên trình bày lại trước lớp  - HS nhận xét, bổ sung | Thảo luận nhóm đôi | - Biết được hoa là một bộ phận của cây, có nhiều màu sắc, kiểu dáng khác nhau.  - Hứng thú trong khi học |
| - Yêu cầu học sinh tìm hiểu xem hoa có những bộ phận gì và có đặc điểm như thế nào? | - Quan sát kĩ các bông hoa (thông qua các hoạt động tiếp xúc trực tiếp)  - Chỉ ra các bộ phận của bông hoa đó  - Vẽ hình mô phỏng một bông hoa và chỉ ra các bộ phận của bông hoa trong hình vẽ *(làm việc trên phiếu bài tập)* | Thảo luận nhóm nhỏ | - Biết các bộ phận chính của hoa như là: cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa, đài hoa, đế hoa, cuống hoa  - Tích cực, chủ động khi thực hiện các hoạt động thực hành  - Tò mò, thu hút vào vấn đề của bài học  - Tích cực trong trao đổi và hợp tác |
| - Khuyến khích học sinh tham gia trao đổi  - Khen ngợi những học sinh có phần trình bày tốt | - Đại diện mỗi nhóm lên trình bày lại kết quả trước lớp  - Trao đổi về nội dung được trình bày | Toàn lớp |
| - Đưa ra câu hỏi cho học sinh thảo luận: *Bông hoa xuất hiện như thế nào?* hay *Từ đâu mà có hoa?* | - Đưa ra các câu trả lời  - Tìm hiểu vòng tuần hoàn phát triển của bông hoa | Nhóm nhỏ & Toàn lớp | - Biết cây hoa được phát triển từ hạt hoa  - Biết được cây hoa được phát triển từ hạt hoa hay hoa chính là bộ phận sinh sản của cây  - Biết được một số loại hạt hoa |
| - Giới thiệu một số hoa và hạt hoa | - Quan sát hoa và các loại hạt hoa | Nhóm nhỏ |
| **VẬN DỤNG**  **- SÁNG TẠO** | - Giới thiệu cho học sinh một số bông hoa ép khô  - Hướng dẫn học sinh cách ép hoa khô  - Giới thiệu 1 số bưu thiếp/tranh bằng hoa khô làm mẫu | - Thực hành ép hoa khô  - Làm bưu thiếp/tranh bằng hoa khô  - Đánh giá những sản phẩm được tạo ra | Nhóm nhỏ | - Biết cách dùng hoa để tạo ra các sản phẩm mĩ thuật  - Thấy được giá trị sử dụng của hoa  - Thích thú và yêu hoa  - Vui vẻ khi học tập |
| - Hướng dẫn học sinh cách trồng hoa và tưới nước cho hoa  - Động viên, khen ngợi học sinh | - Trồng hoa  - Tưới nước cho hoa | Nhóm nhỏ | - Biết cách trồng và chăm sóc hoa  - Vui vẻ thực hiện các hoạt động thực hành |
| **TIẾP NỐI** | - Yêu cầu học sinh về nhà học thuộc lòng nội dung phần Em cần nhớ | - Học thuộc lòng nội dung trong phần Em cần nhớ. | Cá nhân | - Thuộc nội dung cần ghi nhớ:  *Hoa là bộ phận của cây*  *Chứa hạt rồi để mai này cây lên*  *Trồng hoa, tưới nước… đừng quên*  *Nhờ hoa, cuộc sống đẹp thêm muôn phần* |

**Phân tích thiết kế bài học**

Có thể nhận thấy bài học được thiết kế trên đây đã thể hiện rõ tư tưởng học tập theo hướng trải nghiệm dựa trên quan điểm kiến tạo xã hội. Giờ học được thiết kế tập trung vào việc tổ chức các hoạt động học thay vì nội dung học. Ở đó, học sinh được coi là chủ thể tích cực trong việc tham gia kiến tạo tri thức thông qua các hoạt động giàu trải nghiệm, có tính thực tế cao. Cụ thể, học sinh được tương tác trực tiếp với vật thật (là những bông hoa thật, cây thật), được trao đổi, thảo luận dựa trên vấn đề (đặc điểm, các bộ phận của hoa, hoa có từ đâu) và được thực hành với nhiều hoạt động phong phú, thú vị (vẽ, trồng hoa, tưới cây, ép hoa khô làm bưu thiếp). Bằng cách này, giờ học có thể phát triển cho học sinh không chỉ kiến thức mà còn là những kĩ năng khoa học cần thiết (quan sát, mô tả, kiểm tra, tranh luận, trình bày, hợp tác…), đặc biệt là các kĩ năng tư duy khoa học (tư duy phản biện, tư duy phân tích, tư duy sáng tạo…). Ngoài ra, cách thiết kế bài học được cho là có thể giúp học sinh phát triển và nuôi dưỡng thái độ tò mò khoa học, tình yêu với hoa lá, với thế giới tự nhiên xung quanh gần gũi với các em, giúp các em nhận thấy được ý nghĩa của vấn đề được học, vận dụng điều được học vào trong cuộc sống thực tế của mình, phát triển khả năng thẩm mĩ, sáng tạo cho các em. Với sự chú trọng vào việc thiết kế nên các hoạt động học giàu ý nghĩa và mang tính kiến tạo, bài học này đã cho thấy sự khác biệt và tiến bộ so với bài học dạy về hoa trong môn Tự nhiên – Xã hội lớp 1 hiện hành [2], ở đó, các tác giả biên soạn chủ yếu nhằm hình thành nên những kiến thức rời rạc về hoa thông qua các hoạt động mang tính giới thiệu, tái hiện thông tin, kiến thức. Điều này được thể hiện ngay trong câu chữ và hình ảnh sử dụng minh họa, thường tập trung vào thông tin kiến thức hơn là tập trung vào hoạt động học. Cách thiết kế bài học như thế sẽ dẫn đến lối học tập tĩnh, giờ học dễ trở nên khô cứng, đơn điệu, thúc đẩy học vẹt, học sinh không được phát huy tính tích cực và hứng thú trong học tập, không được khai thác và nuôi dưỡng thái độ tò mò – một thái độ cần thiết và quan trọng trong học khoa học. Hơn thế, với sự chú trọng vào hoạt động tái hiện và ghi nhớ, cách thiết kế bài học như ở chương trình hiện hành sẽ khó có thể phát triển kĩ năng và tư duy cho học sinh – điều chỉ có thể đạt được qua các bài học được thiết kế chú trọng vào quá trình học với sự coi trọng các hoạt động trải nghiệm của học sinh.

**Kết luận**

Bài viết đã trình bày một số vấn đề tổng quan về học tập theo hướng trải nghiệm, bao gồm nguồn gốc, khái niệm và những đặc điểm chính của học tập theo hướng trải nghiệm. Chúng được sử dụng như khung cơ sở lí thuyết để tác giả dựa vào đó xây dựng nên một bài học cụ thể theo hướng trải nghiệm về hoa dành cho môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1. Cách thiết kế bài học như vậy có thể góp phần tạo ra được những giờ học tích cực, giúp học sinh tiểu học hứng thú, chủ động trong khi học, được phát triển toàn diện về mặt con người, đặc biệt là về kiến thức, kĩ năng và thái độ khoa học. Bằng cách đó, bài viết đã góp phần vào việc cung cấp một mô hình bài học có thể dùng để tham khảo phục vụ cho việc xây dựng chương trình, thiết kế bài học khoa học trong sách giáo khoa theo hướng đổi mới, phát huy năng lực người học và tạo nên sự phát triển bền vững cho học sinh. Bài viết mang tính giải pháp góp phần vào việc giải quyết những vấn đề bất cập trong dạy và học hiện nay.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Abd-El-Khalick, F., & Lederman, N. G. (2000). Improving science teachers’ conceptions of nature of science: A critical review of the literature. *International Journal of Science Education*, *22*(7), 665-701.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002). *Tự nhiên và Xã hội 1*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể* (Dự thảo Tháng 8/2015)

[4] Beck, C., & Kosnik, C. (2006). *Innovations in teacher education – A social constructivist approach*. New York, NY: State University of New York Press.

[5] Bulte, A. M. W., Westbroek, H. B., De Jong, O., & Pilot, A. (2006). A research approach to designing chemistry education using authentic practices as contexts.*International Journal of Science Education, 28*(9), 1063-1086.

[6]Dewey, J. (Phạm Anh Tuấn dịch), 2012. *John Dewey về giáo dục.* NXB Trẻ.

[7] Đỗ Hương Trà (chủ biên) (2015). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

[8] Hằng, N. V. T., Meijer, M., Bulte, A. M. W., & Pilot, A. (2015). *The implementation of a social constructivist approach in primary science education in Confucian heritage culture: the case of Vietnam*. [Cultural Studies of Science Education](http://link.springer.com/journal/11422), 10(3), 2015, 665-693. DOI: 10.1007/s11422-014-9634-8

[9] James, W. (1890). *The principles of psychology.* New York: Holt.

[10] Lan, P. T. & Jones, N. (2007). *Education for all in Vietnam: high enrollment but problems of quality remain*. Young Lives Policy Brief 4. Oxford, UK

***In English***

**A DESIGN OF SCIENCE LESSON BASED ON AN EXPERIENTIEAL LEARNING APPROACH**

**Ngô Vũ Thu Hằng**

Faculty of Primary Education – Hanoi National University of Education

Email: [hangnvt@hnue.edu.vn](mailto:hangnvt@hnue.edu.vn); [xuyenchi06@gmail.com](mailto:xuyenchi06@gmail.com)

Mobilephone: 0912722590

**Abstract**

This paper presents a design of science lesson based on an experiential learning approach that contributes to improving the quality of primary science education in Vietnam. The design focuses on well-structured learning activities other than a reproduction of factual knowledge as presented in the conventional science curriculum. In this lesson design, students are active and excited in constructing knowledge through implementing experiental learning activities which are relevant to their real lives. Students are not only to be developed scientific knowledge but also necessary skills and attitudes towards science. This lesson design is different with and more advanced than the lesson designs in the conventional primary science textbooks. The paper is an active response to the call of innovating science curriculum, teaching and learning of science in primary education.

**Key words:** *teaching and learning, experiential learning, science, primary education, design*